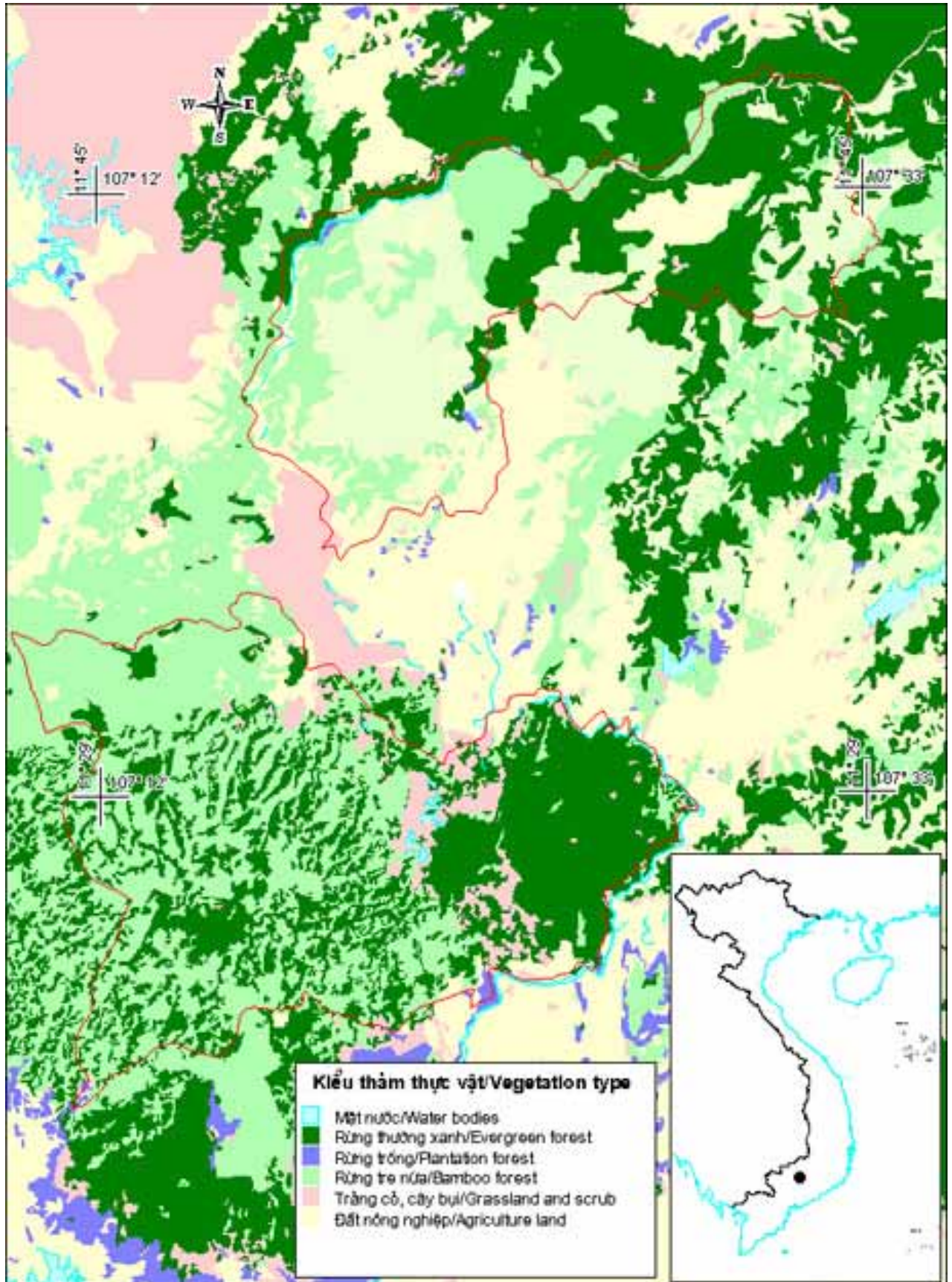


VƯỜN QUỐC GIA CÁT TIỀN



Tên Vườn quốc gia	Cát Tiên
Quyết định thành lập	Quyết định đầu tiên của Chính phủ liên quan đến Cát Tiên là Quyết định số 360/TTg, ngày 7/7/1978, của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập khu rừng cấm Nam bãi Cát Tiên, với diện tích 35.000 ha Ngày 13/01/1992 Thủ tướng Chính phủ có Quyết định 01/CT thành lập Vườn quốc gia Cát Tiên trên cơ sở khu rừng cấm Nam Cát Tiên
Quyết định thay đổi, mở rộng	Quyết định số 173/2003/QĐ-TTg, ngày 19/8/2003 của Thủ Tướng chính phủ về việc điều chỉnh ranh giới Vườn quốc gia Cát Tiên
Địa điểm	Nằm trên địa phận ba tỉnh Đồng Nai; Lâm Đồng và Bình Phước
Tọa độ địa lý	11 ⁰ 20' - 11 ⁰ 50' vĩ độ Bắc; 107 ⁰ 09' - 107 ⁰ 35' kinh độ Đông
Diện tích	70.548,36 ha
Phân khu bảo vệ NN	55.268,10 ha
Phục hồi sinh thái	15.890.60 ha
Dịch vụ hành chính	761.30 ha
Vùng đệm	183.497 ha
Cơ cấu tổ chức	Trực thuộc Cục Kiểm lâm gồm: Ban giám đốc; Phòng tổ chức - hành chính; Phòng kế hoạch - tài vụ; Phòng nghiên cứu khoa học - kỹ thuật; Trung tâm Du lịch sinh thái và giáo dục môi trường; Hạt Kiểm lâm; Trạm Y Tế; Văn phòng đại diện TP. HCM và Biên Hòa.
Nhiệm vụ	Bảo tồn các hệ sinh thái rừng, các vùng đất ngập nước quan trọng trong Vườn quốc gia. Bảo tồn nguồn gen động, thực vật rừng quý hiếm, bảo tồn quần thể tê giác một sừng, quần thể voi và các loài động thực vật quý hiếm khác Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, thực hiện nghiên cứu khoa học, tuyên truyền giáo dục phục vụ công tác bảo tồn Vườn quốc gia. Phát triển du lịch sinh thái, ổn định dân cư, góp phần tạo công ăn việc làm nâng cao đời sống cộng đồng dân địa phương.
Địa lý, thủy văn	<p>Phần Nam Cát Tiên của VQG Cát Tiên ở xã Đắc Lua, huyện Tân Phú, Tỉnh Đồng Nai. Phần Tây Cát Tiên ở xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước. Phần Cát Lộc ở các xã Tiên Hoàng, Gia Viễn và Phước Cát II, huyện Cát Tiên, và xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, Tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>Địa hình của VQG Cát Tiên thay đổi lớn ở các phần nêu trên. Cát Lộc nằm ở phần mở rộng về phía tây của Tây Nguyên và có địa hình đồi núi. Mặc dù độ cao chỉ đạt tới 659 m, các đồi có độ dốc lớn. Nam Cát Tiên và Tây Cát Tiên nằm trong vùng đất thấp phía Nam Việt Nam ở chân của Tây Nguyên. Địa hình của hai vùng này đặc trưng bởi các đồi thấp, thoải thoải, độ cao nhất chỉ đạt tới 372 m.</p> <p>Sông Đồng Nai là sông lớn thứ hai ở Nam Việt Nam chảy qua VQG, là ranh giới phía tây của khu Cát Lộc và là ranh giới phía đông của khu Nam Cát Tiên. Có rất nhiều suối bắt nguồn từ VQG chảy vào sông này. Vùng đất thấp phía bắc của khu Nam Cát tiên có ít hệ thủy và có diện tích đầm lầy và các hồ, khu vực này được cung cấp nước bởi quá trình ngập lũ theo mùa của sông Đồng Nai</p>

<p>Tài nguyên đa dạng sinh học</p>	<p>VQG Cát Tiên có nhiều dạng sinh cảnh khác nhau bao gồm rừng thường xanh nguyên sinh và thứ sinh đất thấp ưu thế bởi các loài trong họ Dầu Dipterocarpaceae; rừng nửa rụng lá nguyên sinh và thứ sinh đất thấp ưu thế bởi các loài Bằng lăng Lagerstroemia spp.; đất ngập nước ngọt với các hồ trống trải và trảng cỏ ngập nước theo mùa, bao gồm các loài cỏ Saccharum spontaneum, S. arundinaceum và Neyraudia arundinacea; rừng ngập nước ưu thế là các loài Hydnocarpus anthelmintica xen lẫn với Ficus benjamina; và hàng loạt các kiểu sinh cảnh thứ sinh, bao gồm trảng cỏ và rừng tre nứa (FIPI, 1993).</p> <p>Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, VQG Cát Tiên phải gánh chịu các đợt rải thảm chất diệt cỏ tàn khốc cũng như chặt phá rừng ngay sau khi chiến tranh kết thúc. Tại các khu vực rừng tre nứa dày đặc và các thảm cỏ, hiện tượng tái sinh tự nhiên của các loài cây rất khó khăn. Chỉ có khoảng 50% tổng diện tích VQG là rừng thường xanh, bán thường xanh và rừng hỗn giao. Rừng tre nứa chiếm khoảng 40% tổng diện tích khu vực. Phần diện tích còn lại là các sinh cảnh đất ngập nước, trảng cỏ và đất nông nghiệp (Polet & Ling in press).</p> <p>Khu hệ thực vật VQG Cát Tiên đã ghi nhận hơn 1.300 loài thực vật bậc cao có mạch, trong số đó có 34 loài ghi trong Sách Đỏ Việt Nam (Anon. 1996) và nhiều loài cây gỗ có giá trị như Gỗ đỏ Afzelia xylocarpa, Xoay Dialium cochinchinensis, Cẩm lai Dalbergia oliveri và Giáng hương quả to Pterocarpus macrocarpus (Vũ Văn Dũng, 2000).</p> <p>Cho đến nay đã ghi nhận được 76 loài thú, 320 loài chim, 74 loài bò sát và 35 loài ếch nhái và 99 loài cá và 435 loài bướm tại VQG. Ngoài ra còn có các ghi nhận không chính thức về sự có mặt của 32 loài thú, 19 loài chim, 9 loài bò sát, 4 loài ếch nhái, 31 loài cá và 4 loài Bướm. Trong số các loài được chính thức ghi nhận có 16 loài thú, 15 loài chim, 8 loài bò sát đang bị đe dọa trên toàn cầu (Polet & Ling in press).</p> <p>Cát Tiên là một trong các khu quan trọng nhất để bảo tồn các loài thú lớn ở Việt Nam. Trong đó có các loài hiện đang có tại đây là Voi châu á Elephas maximus, Tê giác Java Rhinoceros sondaicus, Lợn rừng Sus scrofa, Nai Cervus unicolor và Bò tót Bos gaurus, trong đó trừ Voi và Tê giác, các loài nêu trên có mật độ cao hơn bất kỳ nơi nào ở Việt Nam (Ling 2000). Quần thể loài thú lớn quan trọng nhất của VQG Cát Tiên là quần thể Tê giác Java. Đây là nơi duy nhất ở Việt Nam và Thế giới được biết có quần thể của phân loài Tê giác R. s. annamiticus. Tuy nhiên, số lượng quần thể và vùng phân bố của loài này ở VQG đã suy giảm trong vòng hai thập kỷ qua, và hiện tại ước tính số lượng quần thể từ 7-8 con, phân bố trong phạm vi 6.500 ha (Polet et al. 1999).</p> <p>VQG Cát Tiên cũng có tầm quan trọng quốc gia để bảo tồn các loài linh trưởng, ở đây có nhiều loài linh trưởng liên quan đến bảo tồn bao gồm Voọc vá chân đen Pygathrix nigripes, Khỉ đuôi lợn Macaca leonina</p>
------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

và Vượn đen má hung *Hylobates gabriellae* (Ling et al. 2000).

VQG Cát Tiên nằm trong Vùng Chim đặc hữu (EBA) vùng đất thấp Nam Việt Nam và có quần thể của 3 loài trong vùng chim đặc hữu này là: Gà so cổ hung *Arborophila davidi*, Gà tiền mặt vàng *Polyplectron germaini* và Chích chạch má xám *Macronous kelleyi* (Stattersfield et al. 1998, Polet và Phạm Hữu Khánh 1999a). Cát Tiên cũng là điểm quan trọng đối với việc bảo tồn các loài chim nước. Trong số các loài chim nước bị đe dọa toàn cầu đã ghi nhận ở khu vực là Quắm cánh xanh *Pseudibis davisoni*, Ngan cánh trắng *Cairina scutulata* và Già đẫy nhỏ *Leptoptilos javanicus* (Polet & Phạm Hữu Khanh 1999a). VQG Cát Tiên bao gồm hai vùng chim quan trọng là Nam Cát Tiên và Cát Lộc (Tordoff 2002).

Một loài bò sát bị đe dọa toàn cầu đã từng được ghi nhận tại VQG Cát Tiên là Cá sấu nước ngọt *Crocodylus siamensis*. Đợt khảo sát thực năm 1999 địa để tìm kiếm loài này đã không phát hiện bất cứ bằng chứng nào về sự tồn tại của Cá sấu nước ngọt ở VQG (Bembrick và Cannon 1999). Tuy nhiên, với sự trợ giúp của dự án Bảo tồn VQG Cát Tiên (WWF), 30 cá thể Cá sấu nước ngọt sinh sản nhân tạo đã được thả tại khu vực Bàu Sấu trong VQG sau khi đã có kết quả chính thức xét nghiệm AND cho thấy các cá thể này là các cá thể thuần chủng (Polet et al., 2003b).